

Bản án số: 37/2018/DS-ST.
Ngày 11/10/2018.
V/v “Tranh chấp
hợp đồng thuê tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hậu
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tuấn
Ông Nguyễn Hữu Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Trong ngày 11/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 46/2018/TLST-DS ngày 19/4/2018 về việc “*Tranh chấp hợp đồng thuê tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2018/QĐXXST-DS ngày 20/8/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2018/QĐST-DS ngày 18/9/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty TNHH Liên hợp vận tải và du lịch V**; Trụ sở: Số 394B đường Đ, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Tấn N, chức danh: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1994, Địa chỉ: Số 394B đường Đ, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

- Bị đơn: Ông **Lê Văn T**; Địa chỉ: K136/11 đường T, phường C, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt lần thứ 2 không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện gửi Tòa án ngày 03/4/2018 và tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - bà Nguyễn Thị Ng trình bày: Ngày 24/5/2016, ông Lê Văn T có ký hợp đồng vận chuyển khách để thuê 03 chiếc xe ô tô 16 chỗ của Công ty TNHH Liên hợp vận tải và du lịch V (Sau đây gọi tắt là Công ty V) với nội dung:*

- Đón và trả khách theo lộ trình do ông T cung cấp (đón khách ở Trung tâm bến xe thành phố Đà Nẵng đến nội thành Đà Nẵng trong vòng 15km);

- Thời hạn thuê: Bắt đầu từ ngày 30/5/2016 đến ngày 29/05/2017;

- Giá tiền thuê xe là 21.000.000 đồng/01 xe/tháng. Nếu bên Công ty V

cung cấp xe sử dụng nhiên liệu là xăng thì tính 18.000.000 đồng/01 xe/tháng. Trong đó bao gồm tiền lương lái xe và tiền thuê xe.

- Thời hạn thanh toán tiền thuê xe: Từ ngày 01 đến ngày 05 tháng sau.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông T vi phạm nội dung đã cam kết, không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán tiền thuê xe như đã thỏa thuận trong hợp đồng. Số tiền ông T phải thanh toán cho Công ty V là 616.900.000 đồng (sáu trăm mười sáu triệu, chín trăm ngàn đồng) nhưng đến ngày 14/12/2017 ông T mới thanh toán cho Công ty số tiền 539.600.000 đồng, còn nợ số tiền 77.300.000 đồng. Kể từ ngày 14/12/2017 ông T không thanh toán thêm bất kỳ khoản tiền nào cho Công ty V dù Công ty đã nhiều lần liên lạc yêu cầu ông T thanh toán. Nay Công ty V yêu cầu ông Lê Văn T phải trả số tiền: 87.508.000 đồng, trong đó nợ gốc: 77.300.000 đồng, nợ lãi: 10.208.000 đồng (lãi tính đến ngày 30/9/2018), trả một lần trong thời gian sớm nhất.

** Mặc dù Tòa án đã làm các thủ tục theo quy định của pháp luật nhưng ông Lê Văn T vẫn không có ý kiến phản hồi.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Mặc dù Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã triệu tập hợp lệ ông Lê Văn T lần thứ 2, nhưng tại phiên tòa hôm nay ông T vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu ông Lê Văn T phải có nghĩa vụ trả số tiền: 87.508.000 đồng, trong đó nợ gốc: 77.300.000 đồng, nợ lãi: 10.208.000 đồng (lãi tính đến ngày 30/9/2018).

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy: Theo Hợp đồng vận chuyển khách ngày 24/05/2016 thì Công ty V có cho ông Lê Văn T thuê 03 xe 16 chỗ, bắt đầu từ ngày 30/5/2016 đến ngày 29/5/2017, giá thuê xe là 21.000.000 đồng/01 xe/tháng. Theo biên bản đối chiếu và xác nhận công nợ, tổng tiền thuê xe là 616.900.000 đồng, ông Lê Văn T đã thanh toán được 539.600.000 đồng, còn nợ số tiền 77.300.000 đồng. Mặc dù Công ty đã nhiều lần gặp gỡ, thông báo nhưng ông T vẫn không có thiện chí trả số tiền thuê xe còn thiếu. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Công ty V buộc ông Lê Văn T phải trả số tiền: 87.508.000 đồng, trong đó nợ gốc: 77.300.000 đồng và tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền 77.300.000 đồng được tính cụ thể như sau: $77.300.000 \text{ đồng} \times 0,825\%/\text{tháng} \times 16 \text{ tháng} = 10.208.000 \text{ đồng}$ là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 357, 468 và 481 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Án phí DS-ST: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ban hành ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu trên số tiền phải trả 87.508.000 đồng x 5% = 4.375.400 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ các Điều 357, 468, 472 và 481 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ban hành ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện "*Tranh chấp hợp đồng thuê tài sản*" của Công ty TNHH Liên hợp vận tải và du lịch V đối với ông Lê Văn T.

Xử:

1. Buộc ông Lê Văn T phải trả cho Công ty TNHH Liên hợp vận tải và du lịch V số tiền 87.508.000 đồng (*tám mươi bảy triệu, năm trăm lẻ tám ngàn đồng*), trong đó: Tiền nợ gốc: 77.300.000 đồng; Nợ lãi: 10.208.000 đồng (lãi tính đến ngày 30/9/2018).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Án phí DSST: 4.375.400 đồng ông Lê Văn T phải chịu.

Hoàn trả cho Công ty TNHH Liên hợp vận tải và du lịch V số tiền: 2.092.000 đồng (hai triệu, không trăm chín mươi hai ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 008172 ngày 17 tháng 4 năm 2018.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy

định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Hậu